

TRƯỜNG THPT TÂN PHƯỚC KHÁNH

KIỂM TRA CUỐI KỲ 2_KHỐI 11

Khóa ngày: 05/05/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 1

Điểm thi: Trường THPT Tân Phước Khánh

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp
1	511001	Ngô Phúc	An	Nam	31/08/2008	11A2
2	511002	Nguyễn Ngọc Trường	An	Nam	21/12/2008	11A2
3	511003	Nguyễn Văn	An	Nam	17/07/2008	11A2
4	511004	Nguyễn Lê Đức	Anh	Nam	21/02/2008	11A3
5	511005	Nguyễn Phan Hoài	Anh	Nam	12/12/2008	11A2
6	511006	Nguyễn Xuân Tùng	Anh	Nam	01/01/2008	11A2
7	511007	Triệu Tuấn	Anh	Nam	13/12/2008	11A3
8	511008	Nguyễn Gia	Bảo	Nam	17/02/2008	11A1
9	511009	Nguyễn Phạm Quốc	Bảo	Nam	18/05/2008	11A2
10	511010	Phạm Lê Quốc	Bảo	Nam	13/10/2008	11A2
11	511011	Trần Thị Ngọc	Bích	Nữ	23/01/2008	11A1
12	511012	Đỗ Trí	Cường	Nam	13/07/2008	11A3
13	511013	Nguyễn Như Anh	Dũng	Nam	27/01/2008	11A3
14	511014	Phạm Nguyễn Việt	Dũng	Nam	15/03/2008	11A1
15	511015	Ngô Lê	Duy	Nam	09/06/2008	11A1
16	511016	Lê Hoàng Ánh	Dương	Nữ	04/11/2008	11A3
17	511017	Nguyễn Bình	Dương	Nam	05/05/2008	11A3
18	511018	Nguyễn Thế	Dương	Nam	11/10/2008	11A2
19	511019	Nguyễn Khoa Minh	Đạt	Nam	05/11/2008	11A1
20	511020	Phạm Tiến	Đạt	Nam	29/10/2008	11A3
21	511021	Phan Hoàng Hải	Đăng	Nam	19/05/2007	11A3
22	511022	Nguyễn Thị Thúy	Hạnh	Nữ	22/09/2008	11A1
23	511023	Ngô Hoàng Nhựt	Hào	Nam	25/12/2008	11A2
24	511024	Trần Thu	Hiền	Nữ	16/03/2008	11A3
25	511025	Lê	Hiền	Nam	02/01/2008	11A1

Danh sách này có 25 học sinh.

Ngày 24 tháng 04 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TRUNG HỌC
PHỔ THÔNG
TÂN PHƯỚC KHÁNH

Phạm Trọng Sang

TRƯỜNG THPT TÂN PHƯỚC KHÁNH
KIỂM TRA CUỐI KỲ 2_KHỐI 11

Khóa ngày: 05/05/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 2

Điểm thi: Trường THPT Tân Phước Khánh

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp
1	511026	Phạm Khánh	Hòa	Nam	23/03/2008	11A1
2	511027	Trịnh Hữu Minh	Hoàng	Nam	02/09/2008	11A1
3	511028	Bùi Mạnh	Hùng	Nam	29/12/2008	11A1
4	511029	Nguyễn Gia	Huy	Nam	17/08/2008	11A1
5	511030	Trần Minh	Huy	Nam	05/08/2008	11A1
6	511031	Trần Nguyễn Quang	Huy	Nam	20/12/2008	11A1
7	511032	Phạm Thị Khánh	Huyền	Nữ	03/09/2008	11A3
8	511033	Dương Thị Thu	Hương	Nữ	28/06/2008	11A2
9	511034	Phạm Thị Mai	Hương	Nữ	24/08/2008	11A2
10	511035	Phạm Trúc	Hương	Nữ	16/04/2008	11A2
11	511036	Ngô Văn	Khải	Nam	19/09/2008	11A1
12	511037	Trần Nguyễn Chí	Khải	Nam	17/04/2008	11A2
13	511038	Võ Hoàng	Khải	Nam	08/07/2007	11A3
14	511039	Nguyễn Tuấn	Khang	Nam	25/02/2008	11A1
15	511040	Trần Vũ	Khanh	Nam	20/03/2008	11A2
16	511041	Nguyễn Ngọc Anh	Khôi	Nam	27/02/2008	11A3
17	511042	Lê Trung	Kiên	Nam	04/11/2008	11A3
18	511043	Nguyễn Chung	Kiên	Nam	04/01/2008	11A3
19	511044	Lê Thanh Tuấn	Kiệt	Nam	17/01/2008	11A3
20	511045	Trang Thị Thúy	Liễu	Nữ	17/01/2008	11A2
21	511046	Lại Thảo	Linh	Nữ	25/10/2008	11A2
22	511047	Nguyễn Lê Thùy	Linh	Nữ	16/05/2008	11A1
23	511048	Trần Vũ Thùy	Linh	Nữ	08/09/2008	11A1
24	511049	Phạm Hoàng	Long	Nam	07/04/2008	11A2
25	511050	Trần Nhật	Long	Nam	31/07/2008	11A2

Danh sách này có 25 học sinh.

Ngày 24 tháng 04 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TRUNG HỌC
PHỔ THÔNG
TÂN PHƯỚC KHÁNH
Phạm Trọng Sang

TRƯỜNG THPT TÂN PHƯỚC KHÁNH
KIỂM TRA CUỐI KỲ 2_KHỐI 11

Khóa ngày: 05/05/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 3

Điểm thi: Trường THPT Tân Phước Khánh

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp
1	511051	Đào Xuân	Lộc	Nam	17/02/2008	11A2
2	511052	Nguyễn Mỹ	Lộc	Nữ	02/08/2008	11A1
3	511053	Phan Thái Đắc	Lộc	Nam	31/07/2008	11A1
4	511054	Bùi Khánh	Ly	Nữ	04/07/2008	11A3
5	511055	Nguyễn Thị Cẩm	Ly	Nữ	23/10/2008	11A3
6	511056	Hoàng Thanh	Mai	Nữ	04/08/2008	11A2
7	511057	Lê Thị Thanh	Mai	Nữ	22/01/2008	11A2
8	511058	Nguyễn Thị Tuyết	Mai	Nữ	28/12/2008	11A2
9	511059	Hồ Ngọc Phương	Minh	Nữ	03/04/2008	11A1
10	511060	Trần Công	Minh	Nam	28/09/2007	11A1
11	511061	Đặng Ngọc Hà	My	Nữ	30/01/2008	11A3
12	511062	Hà Đặng Phương	Nam	Nam	11/11/2008	11A1
13	511063	Nguyễn Hoài	Nam	Nam	18/10/2008	11A2
14	511064	Trương Quốc	Nam	Nam	20/09/2008	11A1
15	511065	Lê Thị Thúy	Nga	Nữ	26/08/2008	11A1
16	511066	Đỗ Ngọc Mộng	Nghi	Nữ	22/08/2008	11A2
17	511067	Trần Bảo	Nghi	Nữ	28/06/2008	11A2
18	511068	Trần Hoàng	Nghĩa	Nam	15/10/2008	11A3
19	511069	Đỗ Thị Bảo	Ngọc	Nữ	23/10/2008	11A2
20	511070	Ngô Trí	Nguyễn	Nam	14/09/2008	11A3
21	511071	Lê Anh	Nhi	Nữ	24/12/2008	11A1
22	511072	Trịnh Thị Lam	Nhi	Nữ	12/05/2008	11A2
23	511073	Hoàng Lê Trúc	Như	Nữ	16/08/2008	11A3
24	511074	Huỳnh Lê Tố	Như	Nữ	13/01/2008	11A1
25	511075	Huỳnh Ngọc	Như	Nữ	28/11/2008	11A1

Danh sách này có 25 học sinh.

Ngày 24 tháng 04 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Trọng Sang

TRƯỜNG THPT TÂN PHƯỚC KHÁNH
KIỂM TRA CUỐI KỲ 2_KHỐI 11

Khóa ngày: 05/05/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 4

Điểm thi: Trường THPT Tân Phước Khánh

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp
1	511076	Nguyễn Minh	Nhật	Nam	12/02/2008	11A1
2	511077	Đỗ Duy	Phát	Nam	31/10/2008	11A2
3	511078	Nguyễn Khắc Thế	Phong	Nam	05/05/2008	11A1
4	511079	Phạm Ngô Hoài	Phong	Nam	05/04/2008	11A2
5	511080	Trần Công	Phú	Nam	04/08/2008	11A1
6	511081	Bừu Trọng	Phúc	Nam	22/05/2008	11A2
7	511082	Nguyễn Tiến	Phương	Nam	04/05/2008	11A3
8	511083	Hồ Văn	Quân	Nam	22/07/2008	11A3
9	511084	Nguyễn Võ Anh	Quân	Nam	02/03/2008	11A1
10	511085	Nguyễn	Quý	Nam	15/07/2008	11A2
11	511086	Trần Nguyễn Phương	Quý	Nữ	20/03/2008	11A2
12	511087	Lê Đình Bảo	Sang	Nam	10/10/2007	11A3
13	511088	Phạm Thanh	Tâm	Nam	09/05/2008	11A3
14	511089	Phan Chí	Tâm	Nam	14/10/2008	11A2
15	511090	Nguyễn Công	Thành	Nam	31/10/2007	11A3
16	511091	Nguyễn Quang	Thành	Nam	11/08/2008	11A1
17	511092	Nguyễn Văn	Thành	Nam	09/12/2008	11A3
18	511093	Phóng Xuân	Thành	Nam	01/09/2008	11A1
19	511094	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Nữ	22/12/2008	11A1
20	511095	Bùi Uyển	Thu	Nữ	29/07/2008	11A2
21	511096	Lê Hoàng	Thuận	Nam	22/05/2008	11A3
22	511097	Đặng Lê Phương	Thúy	Nữ	13/03/2008	11A3
23	511098	Mai Phương	Thúy	Nữ	03/12/2008	11A2
24	511099	Trịnh Anh	Thư	Nữ	17/10/2008	11A2

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 24 tháng 04 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Trọng Sang

TRƯỜNG THPT TÂN PHƯỚC KHÁNH

KIỂM TRA CUỐI KỲ 2_KHỐI 11

Khóa ngày: 05/05/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 5

Điểm thi: Trường THPT Tân Phước Khánh

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp
1	511100	Thái Thiện Bảo	Thy	Nữ	07/03/2008	11A3
2	511101	Hồ Cẩm	Tiên	Nữ	14/11/2008	11A3
3	511102	Trần Công	Tiến	Nam	30/10/2008	11A3
4	511103	Nguyễn Khánh	Toàn	Nam	06/06/2008	11A1
5	511104	Nguyễn Thị Bảo	Trâm	Nữ	29/01/2008	11A1
6	511105	Nguyễn Thị Thùy	Trâm	Nữ	06/10/2008	11A2
7	511106	Phạm Quỳnh	Trâm	Nữ	22/10/2008	11A1
8	511107	Nguyễn Ngô Bảo	Trân	Nữ	16/09/2008	11A3
9	511108	Cổ Lệ	Trinh	Nữ	13/07/2008	11A3
10	511109	Lê Văn	Trung	Nam	16/04/2008	11A2
11	511110	Nguyễn Anh	Tú	Nam	25/04/2008	11A2
12	511111	Nguyễn Duy	Tú	Nam	16/05/2008	11A2
13	511112	Lưu Nguyễn Bảo	Tuấn	Nam	12/07/2008	11A3
14	511113	Phan Thị Ánh	Tuyết	Nữ	09/12/2008	11A1
15	511114	Nguyễn Phúc Hoàng	Vĩ	Nam	16/12/2008	11A3
16	511115	Phạm Võ Khánh	Vinh	Nam	02/09/2008	11A1
17	511116	Phạm Đức	Vũ	Nam	22/01/2008	11A2
18	511117	Hoàng Vũ Phương	Vy	Nữ	10/03/2008	11A2
19	511118	Nguyễn Phan Trà	Vy	Nữ	28/07/2008	11A1
20	511119	Nguyễn Thị Khánh	Vy	Nữ	26/03/2008	11A3
21	511120	Phạm Yến	Vy	Nữ	04/02/2008	11A3
22	511121	Trần Ngọc Thảo	Vy	Nữ	01/01/2008	11A2
23	511122	Chu Thanh	Xuân	Nữ	01/12/2008	11A1
24	511123	Võ Việt	Yến	Nữ	25/02/2008	11A3

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 24 tháng 04 Năm 2025



TRƯỜNG THPT TÂN PHƯỚC KHÁNH

KIỂM TRA CUỐI KỲ 2_KHỐI 11

Khóa ngày: 05/05/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 6

Điểm thi: Trường THPT Tân Phước Khánh

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp
1	511124	Hồ Quốc Bảo	An	Nam	22/11/2008	11A4
2	511125	Phan Nguyễn Bình	An	Nữ	14/02/2008	11A5
3	511126	Thái Bình	An	Nam	03/12/2008	11A5
4	511127	Bùi Ngọc Quỳnh	Anh	Nữ	26/11/2008	11A4
5	511128	Đỗ Trương Hồng	Anh	Nữ	15/08/2008	11A4
6	511129	Hoàng Ngọc	Anh	Nữ	24/01/2008	11A5
7	511130	Ngô Hoàng	Anh	Nữ	30/12/2008	11A6
8	511131	Nguyễn Hoàng	Anh	Nam	10/06/2008	11A5
9	511132	Nguyễn Hoàng	Anh	Nam	24/08/2008	11A6
10	511133	Hồ Gia	Bảo	Nam	16/01/2008	11A4
11	511134	Trình Hoài	Bằng	Nữ	10/12/2008	11A5
12	511135	Vương Kiến	Bằng	Nam	19/08/2008	11A6
13	511136	Phạm Võ Văn	Chiến	Nam	26/01/2008	11A6
14	511137	Vũ Quốc	Dũng	Nam	18/04/2008	11A4
15	511138	Trần Đăng	Duy	Nam	15/11/2008	11A6
16	511139	Nguyễn Thu	Duyên	Nữ	10/07/2008	11A5
17	511140	Trần Xuân	Đại	Nam	12/10/2008	11A5
18	511141	Hồ Minh	Đào	Nữ	25/11/2008	11A5
19	511142	Phan Tấn	Đạt	Nam	02/09/2008	11A6
20	511143	Trần Lê Tiến	Đạt	Nam	12/10/2008	11A5
21	511144	Nguyễn Hải	Đăng	Nam	26/01/2008	11A4
22	511145	Phạm Việt	Đăng	Nam	19/04/2008	11A6
23	511146	Nguyễn Thị Hồng	Đoan	Nữ	25/11/2008	11A4
24	511147	Ngô Minh	Đức	Nam	09/12/2008	11A5

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 24 tháng 04 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG
TRUNG HỌC
PHỔ THÔNG
TÂN PHƯỚC KHÁNH

Phạm Trọng Sang

TRƯỜNG THPT TÂN PHƯỚC KHÁNH

KIỂM TRA CUỐI KỲ 2_KHỐI 11

Khóa ngày: 05/05/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 7

Điểm thi: Trường THPT Tân Phước Khánh

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp
1	511148	Đào Thị Ngọc	Hà	Nữ	25/02/2008	11A4
2	511149	Phạm Thị Thu	Hà	Nữ	15/07/2008	11A6
3	511150	Phạm Đông	Hải	Nam	17/12/2008	11A4
4	511151	Nguyễn Thanh	Hằng	Nữ	29/02/2008	11A5
5	511152	Cao Chấn	Hiệp	Nam	14/09/2008	11A4
6	511153	Nguyễn Tôn	Hiệp	Nam	02/11/2008	11A5
7	511154	Nguyễn Văn	Hùng	Nam	07/02/2008	11A6
8	511155	Trịnh Mạnh	Hùng	Nam	04/07/2008	11A5
9	511156	Cao Đức	Huy	Nam	28/01/2008	11A5
10	511157	Nguyễn Anh	Huy	Nam	30/06/2008	11A6
11	511158	Bùi Thị Ngọc	Huyền	Nữ	19/04/2008	11A6
12	511159	Phan Thị Thanh	Huỳnh	Nữ	23/06/2008	11A4
13	511160	Ngân Quốc	Hưng	Nam	02/11/2008	11A4
14	511161	Nguyễn Giang	Hương	Nữ	12/07/2008	11A6
15	511162	Bùi Hữu	Khang	Nam	11/10/2008	11A4
16	511163	Hoàng Thái	Khang	Nam	01/03/2008	11A6
17	511164	Nguyễn Tuấn	Khang	Nam	17/08/2008	11A4
18	511165	Trần Minh	Khang	Nam	16/06/2008	11A6
19	511166	Đào Lê Nam	Khánh	Nam	25/12/2008	11A5
20	511167	Lê Văn	Khoa	Nam	14/12/2008	11A6
21	511168	Lê Xuân Anh	Khoa	Nam	11/03/2008	11A6
22	511169	Nguyễn Võ Đăng	Khoa	Nam	30/05/2008	11A6
23	511170	Dương Nguyễn Gia	Khương	Nam	16/02/2008	11A6
24	511171	Nguyễn Tuấn	Khương	Nam	15/12/2008	11A6

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 24 tháng 04 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG
TRUNG HỌC
PHỔ THÔNG
TÂN PHƯỚC KHÁNH

Phạm Trọng Sang

TRƯỜNG THPT TÂN PHƯỚC KHÁNH
KIỂM TRA CUỐI KỲ 2_KHỐI 11

Khóa ngày: 05/05/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 8

Điểm thi: Trường THPT Tân Phước Khánh

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp
1	511172	Huỳnh Ngọc	Kiệt	Nam	20/02/2008	11A6
2	511173	Trần Anh	Kiệt	Nam	22/06/2008	11A4
3	511174	Bùi Yến	Linh	Nữ	04/01/2008	11A5
4	511175	Đào Thị Ngọc	Linh	Nữ	03/04/2008	11A4
5	511176	Đặng Hà	Linh	Nữ	24/10/2008	11A5
6	511177	Hoàng Phương	Linh	Nữ	17/01/2008	11A6
7	511178	Lê Thị Ngọc	Linh	Nữ	07/12/2008	11A5
8	511179	Trần Khánh	Linh	Nữ	01/04/2008	11A5
9	511180	Lê Tiến	Lộc	Nam	29/01/2008	11A5
10	511181	Nguyễn Thành	Lộc	Nam	11/04/2008	11A5
11	511182	Trần Tấn	Lộc	Nam	06/01/2008	11A4
12	511183	Hồ Thị Phương	Mai	Nữ	07/04/2008	11A5
13	511184	Nguyễn Hoàng Xuân	Mai	Nữ	04/06/2008	11A5
14	511185	Nguyễn Hoàng Xuân	Mai	Nữ	14/05/2008	11A6
15	511186	Nguyễn Thị Xuân	Mai	Nữ	13/01/2008	11A5
16	511187	Hồ Văn Đức	Mạnh	Nam	06/09/2008	11A4
17	511188	Phạm Thảo	My	Nữ	19/10/2008	11A5
18	511189	Trần Ngọc	My	Nữ	11/06/2008	11A4
19	511190	Bùi Công Phương	Nam	Nam	02/05/2008	11A5
20	511191	Nguyễn Huỳnh Kim	Ngân	Nữ	06/10/2008	11A4
21	511192	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	20/11/2008	11A5
22	511193	Nguyễn Hoàng Mẫn	Nghi	Nữ	26/08/2008	11A4
23	511194	Nguyễn Thanh	Nghi	Nữ	08/07/2008	11A4
24	511195	Nguyễn Trần Mai	Nghi	Nữ	27/01/2008	11A5

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 24 tháng 04 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Trọng Sang

TRƯỜNG THPT TÂN PHƯỚC KHÁNH
KIỂM TRA CUỐI KỲ 2_KHỐI 11

Khóa ngày: 05/05/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 9

Điểm thi: Trường THPT Tân Phước Khánh

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp
1	511196	Nguyễn Thiện	Nhân	Nam	17/04/2008	11A6
2	511197	Tôn Gia	Như	Nữ	10/03/2008	11A5
3	511198	Trần Thị Yến	Như	Nữ	08/07/2008	11A4
4	511199	Ngân Thùy	Oanh	Nữ	26/04/2008	11A6
5	511200	Tổng Xuân	Phát	Nam	01/01/2008	11A4
6	511201	Nguyễn Hoàng	Phúc	Nam	14/02/2008	11A6
7	511202	Nguyễn Ngọc Hồng	Phúc	Nữ	15/08/2008	11A5
8	511203	Nguyễn Thị	Phương	Nữ	27/02/2008	11A4
9	511204	Phạm Thị Quỳnh	Phương	Nữ	04/09/2008	11A4
10	511205	Trần Minh	Phương	Nam	28/12/2008	11A6
11	511206	Lê Văn	Quang	Nam	18/07/2008	11A4
12	511207	Cao Hoàng	Sáng	Nam	20/10/2008	11A4
13	511208	Võ Hoàng	Son	Nam	13/01/2008	11A4
14	511209	Nguyễn Băng	Tâm	Nữ	01/05/2008	11A4
15	511210	Nguyễn Trần Mỹ	Tâm	Nữ	16/11/2008	11A5
16	511211	Lê Trung	Thảo	Nam	28/05/2008	11A6
17	511212	Nguyễn Phương	Thảo	Nữ	20/10/2008	11A6
18	511213	Quách Như	Thảo	Nữ	01/04/2008	11A5
19	511214	Nguyễn Gia	Thắng	Nam	03/03/2008	11A6
20	511215	Nguyễn Đức Hoàng	Thịnh	Nam	19/05/2008	11A6
21	511216	Lê Nhựt	Thọ	Nam	28/03/2008	11A4
22	511217	Phùng Nguyễn Phương	Thùy	Nữ	04/11/2008	11A5
23	511218	Nguyễn Trần Anh	Thư	Nữ	06/10/2008	11A6
24	511219	Phan Anh	Thư	Nữ	30/01/2008	11A6

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 24 tháng 04 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Trọng Sang

TRƯỜNG THPT TÂN PHƯỚC KHÁNH
KIỂM TRA CUỐI KỲ 2_KHỐI 11

Khóa ngày: 05/05/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 10

Điểm thi: Trường THPT Tân Phước Khánh

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp
1	511220	Trần Anh	Thư	Nữ	29/11/2008	11A5
2	511221	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	Nữ	17/12/2008	11A4
3	511222	Đỗ Ngọc	Toàn	Nam	22/02/2008	11A6
4	511223	Võ Quốc	Toán	Nam	12/01/2008	11A5
5	511224	Ngô Thị Kiều	Trang	Nữ	07/05/2008	11A4
6	511225	Nguyễn Bảo	Trân	Nữ	17/09/2008	11A4
7	511226	Nguyễn Ngọc	Trân	Nữ	13/06/2008	11A6
8	511227	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	Nữ	21/06/2008	11A6
9	511228	Nguyễn Thị Phương	Trinh	Nữ	27/09/2008	11A6
10	511229	Nguyễn Quang	Trọng	Nam	02/10/2008	11A6
11	511230	Nguyễn Trác	Trọng	Nam	19/12/2008	11A6
12	511231	Võ Xuân	Trọng	Nam	13/04/2008	11A5
13	511232	Trương Thanh	Tuyển	Nữ	16/09/2008	11A5
14	511233	Lê Văn	Việt	Nam	21/10/2008	11A4
15	511234	Nguyễn Quốc	Việt	Nam	04/10/2008	11A4
16	511235	Đinh Thị Phương	Vy	Nữ	27/07/2008	11A5
17	511236	Nguyễn Hoàng Lê	Vy	Nữ	13/11/2008	11A4
18	511237	Nguyễn Phạm Bảo	Vy	Nữ	14/09/2008	11A5
19	511238	Nguyễn Thúy	Vy	Nữ	16/04/2008	11A6
20	511239	Nguyễn Tường	Vy	Nữ	18/10/2008	11A5
21	511240	Lương Như	Xuân	Nữ	17/01/2008	11A4
22	511241	Nguyễn Thanh	Xuân	Nữ	25/09/2008	11A6

Danh sách này có 22 học sinh.

Ngày 24 tháng 04 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TRUNG HỌC
PHỔ THÔNG
TÂN PHƯỚC KHÁNH
*Phạm Trọng Sang

TRƯỜNG THPT TÂN PHƯỚC KHÁNH
KIỂM TRA CUỐI KỲ 2_KHỐI 11

Khóa ngày: 05/05/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 11

Điểm thi: Trường THPT Tân Phước Khánh

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp
1	511242	Trần Thị Bình	An	Nữ	24/03/2008	11A7
2	511243	Trịnh Thị Châu	Anh	Nữ	23/08/2008	11A8
3	511244	Trương Tuấn	Anh	Nam	12/08/2008	11A8
4	511245	Cao Nguyễn Nhật	Ánh	Nữ	19/04/2008	11A8
5	511246	Nguyễn Kim	Ân	Nữ	30/04/2008	11A8
6	511247	Nguyễn Quốc	Bảo	Nam	08/09/2008	11A7
7	511248	Trần Thị Thái	Bình	Nữ	05/09/2008	11A7
8	511249	Nguyễn Ngọc Linh	Chi	Nữ	18/06/2008	11A8
9	511250	Võ Ngọc	Diễm	Nữ	24/04/2008	11A8
10	511251	Lê Hải	Đạt	Nam	02/06/2008	11A7
11	511252	Phan Tiến	Đạt	Nam	16/11/2008	11A8
12	511253	Huỳnh Thị Trường	Giang	Nữ	18/02/2007	11A7
13	511254	Nguyễn Thị Quỳnh	Giao	Nữ	16/05/2008	11A8
14	511255	Lưu Khánh	Hạ	Nữ	01/08/2008	11A7
15	511256	Trần Minh	Hào	Nam	18/02/2008	11A8
16	511257	Sinh Gia	Hân	Nữ	03/07/2008	11A7
17	511258	Đoàn Trung	Hiếu	Nam	14/05/2008	11A8
18	511259	Phạm Hoàng Ngọc	Hiếu	Nữ	17/08/2008	11A7
19	511260	Lê Xuân	Hoàng	Nam	28/07/2008	11A8
20	511261	Vũ Quốc	Huy	Nam	14/07/2008	11A8
21	511262	Trần Thị Mai	Hương	Nữ	24/09/2008	11A8
22	511263	Bùi Văn	Khải	Nam	04/06/2008	11A7
23	511264	Lâm Duy	Khang	Nam	02/12/2008	11A8
24	511265	Dương Nguyễn Anh	Khoa	Nam	04/02/2008	11A7
25	511266	Trần Đặng Ngọc	Kỳ	Nữ	10/06/2008	11A8
26	511267	Nguyễn Khải	Lệ	Nữ	26/01/2008	11A7

Danh sách này có 26 học sinh.

Ngày 24 tháng 04 Năm 2025



Phạm Trọng Sang

TRƯỜNG THPT TÂN PHƯỚC KHÁNH
KIỂM TRA CUỐI KỲ 2_KHỐI 11

Khóa ngày: 05/05/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 12

Điểm thi: Trường THPT Tân Phước Khánh

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp
1	511268	Chu Mỹ	Linh	Nữ	11/12/2008	11A7
2	511269	Nguyễn Thị Hà	Linh	Nữ	16/06/2008	11A8
3	511270	Nguyễn Trúc	Ly	Nữ	01/04/2008	11A7
4	511271	Huỳnh Tổng Thảo	My	Nữ	25/07/2008	11A8
5	511272	Lê A	Na	Nữ	04/03/2008	11A8
6	511273	Nguyễn Hoàng	Nam	Nam	25/10/2007	11A8
7	511274	Phạm Võ Nhật	Nam	Nam	09/06/2008	11A7
8	511275	Bùi Thị Kim	Ngân	Nữ	11/12/2008	11A8
9	511276	Bùi Thị Tuyết	Ngân	Nữ	02/10/2008	11A8
10	511277	Nguyễn Châu	Ngân	Nữ	15/03/2008	11A7
11	511278	Trần Ngọc Phúc	Ngân	Nữ	26/04/2008	11A8
12	511279	Nguyễn Đông	Nghi	Nữ	15/05/2008	11A7
13	511280	Phan Gia	Nghi	Nữ	25/09/2008	11A8
14	511281	Trần Bảo	Nghi	Nữ	23/01/2008	11A8
15	511282	Ngô Thị Bích	Ngọc	Nữ	30/07/2008	11A8
16	511283	Nguyễn Châu Thanh	Ngọc	Nữ	28/07/2008	11A7
17	511284	Nguyễn Hoàng Kim	Ngọc	Nữ	04/03/2008	11A7
18	511285	Hồ Thị Yến	Nhi	Nữ	23/03/2008	11A8
19	511286	Nguyễn Thị Yến	Nhi	Nữ	06/06/2008	11A7
20	511287	Phan Quỳnh	Như	Nữ	12/01/2008	11A8
21	511288	Phan Tấn	Phát	Nam	26/08/2008	11A8
22	511289	Dương Hoài Khánh	Quân	Nam	23/04/2007	11A7
23	511290	Nguyễn Anh	Quốc	Nam	06/11/2008	11A7
24	511291	Bùi Minh Diễm	Quỳnh	Nữ	04/11/2008	11A7
25	511292	Hoàng Thị	Quỳnh	Nữ	02/05/2008	11A8
26	511293	Nguyễn Trúc	Quỳnh	Nữ	21/06/2008	11A7

Danh sách này có 26 học sinh.

Ngày 24 tháng 04 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TRUNG HỌC
PHỔ THÔNG
TÂN PHƯỚC KHÁNH
Phạm Trọng Sang

TRƯỜNG THPT TÂN PHƯỚC KHÁNH

KIỂM TRA CUỐI KỲ 2_KHỐI 11

Khóa ngày: 05/05/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 13

Điểm thi: Trường THPT Tân Phước Khánh

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp
1	511294	Nguyễn Đình	Sỹ	Nam	01/03/2008	11A8
2	511295	Giáp Vũ An	Tâm	Nữ	18/11/2008	11A7
3	511296	Nguyễn Thị Minh	Tâm	Nữ	27/06/2008	11A7
4	511297	Trần Quốc	Thái	Nam	09/07/2008	11A8
5	511298	Bùi Trung	Thành	Nam	30/08/2008	11A8
6	511299	Nguyễn Phương	Thảo	Nữ	31/01/2008	11A7
7	511300	Trần Thanh	Thảo	Nữ	01/02/2008	11A7
8	511301	Đặng Phan Bảo	Thoa	Nữ	02/10/2008	11A7
9	511302	Lê Thị	Thúy	Nữ	11/01/2008	11A7
10	511303	Cai Anh	Thư	Nữ	27/02/2008	11A8
11	511304	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	02/01/2008	11A7
12	511305	Nguyễn Thị Minh	Thư	Nữ	02/11/2008	11A8
13	511306	Phan Bảo	Thy	Nữ	26/06/2008	11A8
14	511307	Đỗ Thị Thanh	Trang	Nữ	31/10/2008	11A7
15	511308	Hoàng Quách Bảo	Trang	Nữ	08/05/2008	11A8
16	511309	Lê Thị Quỳnh	Trâm	Nữ	13/07/2008	11A8
17	511310	Trần Thanh	Tuấn	Nam	09/09/2008	11A8
18	511311	Trương Ngọc	Tuyết	Nữ	11/03/2008	11A7
19	511312	Nguyễn Tú	Uyên	Nữ	30/01/2008	11A7
20	511313	Phạm Khắc	Vũ	Nam	15/03/2008	11A8
21	511314	Lê Như Tường	Vy	Nữ	26/11/2008	11A8
22	511315	Trần Thảo Tường	Vy	Nữ	15/09/2008	11A7
23	511316	Trần Chí	Vỹ	Nam	13/01/2007	11A7
24	511317	Nguyễn Thị Hoàng	Yến	Nữ	05/10/2008	11A7
25	511318	Nguyễn Thị Ngọc	Yến	Nữ	17/05/2008	11A7

Danh sách này có 25 học sinh.

Ngày 24 tháng 04 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Trọng Sang

TRƯỜNG THPT TÂN PHƯỚC KHÁNH
KIỂM TRA CUỐI KỲ 2_KHỐI 11

Khóa ngày: 05/05/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 14

Điểm thi: Trường THPT Tân Phước Khánh

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp
1	511319	Nguyễn Thúy	An	Nữ	20/05/2008	11A9
2	511320	Lê Đức	Anh	Nam	06/06/2008	11A9
3	511321	Lê Mai Quỳnh	Anh	Nữ	05/09/2008	11A10
4	511322	Nguyễn Ngọc Phương	Anh	Nữ	19/01/2008	11A11
5	511323	Nguyễn Quốc	Anh	Nam	18/06/2008	11A11
6	511324	Nguyễn Thị Minh	Anh	Nữ	20/07/2008	11A10
7	511325	Trần Ngọc Vân	Anh	Nữ	12/01/2008	11A11
8	511326	Nguyễn Thị Minh	Ánh	Nữ	25/12/2008	11A9
9	511327	Huỳnh Gia	Bảo	Nam	14/06/2008	11A11
10	511328	Nguyễn Hoàng Gia	Bảo	Nam	12/06/2008	11A10
11	511329	Trần Quốc	Bảo	Nam	26/10/2008	11A9
12	511330	Nguyễn Ngọc Kim	Bình	Nữ	09/11/2008	11A9
13	511331	Trần Thị Mỹ	Chi	Nữ	08/11/2008	11A9
14	511332	Dương Thế	Cường	Nam	03/02/2008	11A11
15	511333	Huỳnh Công	Danh	Nam	27/02/2008	11A9
16	511334	Nguyễn Thị Ngọc	Dung	Nữ	30/12/2007	11A10
17	511335	Lê Quang	Dũng	Nam	22/07/2008	11A9
18	511336	Cô Kiều	Duyên	Nữ	27/08/2008	11A10
19	511337	Đỗ Ngọc Kiều	Duyên	Nữ	03/06/2008	11A10
20	511338	Nguyễn Thùy	Dương	Nữ	08/03/2008	11A9
21	511339	Trần Thị Ánh	Dương	Nữ	12/09/2008	11A9
22	511340	Nguyễn Lê Thành	Đạt	Nam	16/09/2008	11A10
23	511341	Trần An	Đô	Nam	26/12/2008	11A10
24	511342	Tổng Ngọc	Hà	Nữ	27/09/2008	11A11

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 24 tháng 04 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TRUNG HỌC
PHỔ THÔNG
TÂN PHƯỚC KHÁNH
Phạm Trọng Sang

TRƯỜNG THPT TÂN PHƯỚC KHÁNH

KIỂM TRA CUỐI KỲ 2_KHỐI 11

Khóa ngày: 05/05/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 15

Điểm thi: Trường THPT Tân Phước Khánh

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp
1	511343	Hoàng Lê Hồng	Hạnh	Nữ	26/07/2008	11A10
2	511344	Nguyễn Thị Diễm	Hằng	Nữ	18/08/2008	11A9
3	511345	Nguyễn Đoàn Thảo	Hiền	Nữ	11/02/2008	11A9
4	511346	Phạm Quỳnh	Hoa	Nữ	22/10/2008	11A9
5	511347	Trần Thị Thu	Hòa	Nữ	02/08/2008	11A10
6	511348	Nguyễn An	Huy	Nam	13/06/2008	11A9
7	511349	Trương Võ Gia	Huy	Nam	17/08/2008	11A10
8	511350	Vương Long	Huy	Nam	21/07/2008	11A10
9	511351	Cao Minh	Huyền	Nữ	25/12/2008	11A10
10	511352	Võ Mỹ	Huyền	Nữ	06/03/2008	11A11
11	511353	Lê Thị Vân	Khánh	Nữ	21/02/2008	11A10
12	511354	Lê Văn Nam	Khánh	Nam	25/10/2008	11A10
13	511355	Trần Duy	Khôi	Nam	01/04/2008	11A11
14	511356	Nguyễn Ngọc Thư	Kỳ	Nữ	09/03/2008	11A9
15	511357	Nguyễn Ngọc	Lâm	Nam	28/08/2008	11A11
16	511358	Cao Hoàng	Linh	Nữ	17/01/2008	11A10
17	511359	Lê Thị Phương	Linh	Nữ	13/01/2008	11A9
18	511360	Trần Khánh	Linh	Nữ	19/11/2008	11A11
19	511361	Trần Mai	Linh	Nữ	09/01/2008	11A10
20	511362	Trần Nhã	Linh	Nữ	04/04/2008	11A10
21	511363	Trương Minh	Lộc	Nam	14/05/2008	11A9
22	511364	Phạm Gia	Mẫn	Nữ	20/06/2008	11A10
23	511365	Nguyễn Văn	Minh	Nam	06/11/2008	11A10
24	511366	Đỗ Thị Phương	My	Nữ	25/04/2008	11A9

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 24 tháng 04 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG
TRUNG HỌC
PHỔ THÔNG
TÂN PHƯỚC KHÁNH

Phạm Trọng Sang

TRƯỜNG THPT TÂN PHƯỚC KHÁNH

KIỂM TRA CUỐI KỲ 2_KHỐI 11

Khóa ngày: 05/05/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 16

Điểm thi: Trường THPT Tân Phước Khánh

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp
1	511367	Nguyễn Thị Diễm	My	Nữ	16/11/2008	11A9
2	511368	Nguyễn Ngọc Hoàng	Ngân	Nữ	24/12/2008	11A11
3	511369	Võ Nguyễn Kim	Ngân	Nữ	10/06/2008	11A9
4	511370	Trần Mẫn	Nghi	Nữ	19/07/2008	11A11
5	511371	Nguyễn Hữu	Nghĩa	Nam	17/07/2008	11A9
6	511372	Lục Thị Ánh	Nguyệt	Nữ	12/08/2008	11A10
7	511373	Bùi Quang	Nhân	Nam	25/01/2008	11A10
8	511374	Đỗ Ngọc Mai	Nhi	Nữ	24/07/2008	11A10
9	511375	Lưu Yến	Nhi	Nữ	08/01/2008	11A10
10	511376	Nguyễn Linh	Nhi	Nữ	24/03/2008	11A9
11	511377	Nguyễn Ngọc Yến	Nhi	Nữ	30/10/2008	11A9
12	511378	Nguyễn Thanh Yến	Nhi	Nữ	29/10/2008	11A10
13	511379	Trần Quyên	Nhi	Nữ	15/01/2008	11A11
14	511380	Trần Thị Bé	Nhi	Nữ	24/05/2008	11A10
15	511381	Trần Thị Thảo	Nhi	Nữ	01/08/2008	11A10
16	511382	Nguyễn Ngọc	Như	Nữ	13/12/2008	11A11
17	511383	Nguyễn Thị Diễm	Như	Nữ	09/10/2008	11A10
18	511384	Võ Quỳnh	Như	Nữ	12/10/2008	11A10
19	511385	Lâm Gia	Phi	Nam	22/01/2008	11A9
20	511386	Tô Vĩnh	Quyên	Nam	02/12/2008	11A11
21	511387	Đào Thanh	Quyết	Nam	29/04/2008	11A10
22	511388	Chu Như	Quỳnh	Nữ	19/11/2008	11A11
23	511389	Đặng Thị Như	Quỳnh	Nữ	08/09/2008	11A9
24	511390	Phan Vũ Dạ	Quỳnh	Nữ	23/01/2008	11A9

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 24 tháng 04 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Trọng Sang

TRƯỜNG THPT TÂN PHƯỚC KHÁNH

KIỂM TRA CUỐI KỲ 2_KHỐI 11

Khóa ngày: 05/05/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 17

Điểm thi: Trường THPT Tân Phước Khánh

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp
1	511391	Từ Như	Quỳnh	Nữ	03/12/2008	11A11
2	511392	Nguyễn Chí	Thanh	Nam	25/02/2008	11A10
3	511393	Bồ Thị Thanh	Thảo	Nữ	28/08/2008	11A9
4	511394	Nguyễn Thanh	Thảo	Nữ	26/08/2008	11A9
5	511395	Phạm Thị Thanh	Thảo	Nữ	07/01/2008	11A9
6	511396	Trần Thị Phương	Thảo	Nữ	26/02/2008	11A11
7	511397	Nguyễn Ngọc	Thi	Nữ	05/11/2008	11A11
8	511398	Từ Hưng	Thịnh	Nam	10/02/2008	11A11
9	511399	Nguyễn Ngọc	Thơ	Nữ	05/11/2008	11A11
10	511400	Đỗ Nguyễn Ngọc	Thuận	Nam	30/11/2008	11A9
11	511401	Trần Nguyễn Thanh	Thủy	Nữ	27/03/2008	11A11
12	511402	Nguyễn Dương Anh	Thư	Nữ	27/07/2008	11A10
13	511403	Nguyễn Quỳnh	Thư	Nữ	28/07/2008	11A9
14	511404	Trần Tổng Anh	Thư	Nữ	07/01/2008	11A11
15	511405	Trương Huỳnh Anh	Thư	Nữ	21/03/2008	11A9
16	511406	Đỗ Nguyễn Hoàng	Thy	Nữ	14/08/2008	11A11
17	511407	Vòng Bảo	Thy	Nữ	13/08/2008	11A10
18	511408	Lê Nguyễn Thủy	Tiên	Nữ	26/08/2008	11A11
19	511409	Đồng Thanh	Tiền	Nữ	02/01/2008	11A9
20	511410	Lê Nguyễn Uyên	Trang	Nữ	22/01/2007	11A9
21	511411	Nguyễn Thanh	Trang	Nữ	04/09/2008	11A10
22	511412	Trương Thị Mai	Trang	Nữ	20/06/2008	11A9
23	511413	Nguyễn Yến	Trâm	Nữ	06/08/2008	11A10
24	511414	Trần Bảo	Trâm	Nữ	01/07/2008	11A9

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 24 tháng 04 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG
TRUNG HỌC
PHỔ THÔNG
TÂN PHƯỚC KHÁNH

Phạm Trọng Sang

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp
1	511415	Lê Thị Huyền	Trân	Nữ	08/12/2007	11A11
2	511416	Võ Ngọc	Trinh	Nữ	01/08/2008	11A11
3	511417	Nguyễn Tiến	Trọng	Nam	02/10/2008	11A11
4	511418	Trần Minh	Trọng	Nam	20/12/2007	11A9
5	511419	Ngô Thị Thanh	Trúc	Nữ	26/08/2007	11A11
6	511420	Phạm Thanh	Trúc	Nữ	13/04/2008	11A11
7	511421	Đinh Thị Cẩm	Tú	Nữ	17/09/2008	11A11
8	511422	Lại Đình Anh	Tuấn	Nam	04/08/2008	11A11
9	511423	Trịnh Thị Kim	Tuyển	Nữ	28/09/2008	11A11
10	511424	Mai Nguyễn Nhã	Uyên	Nữ	24/01/2008	11A11
11	511425	Ngô Huỳnh Thảo	Uyên	Nữ	06/07/2008	11A11
12	511426	Bùi Thị Nhã	Vân	Nữ	15/04/2008	11A11
13	511427	Nguyễn Thảo	Vân	Nữ	07/11/2008	11A10
14	511428	Trần Hà Ánh	Vân	Nữ	30/11/2008	11A9
15	511429	Lê Thảo	Vy	Nữ	24/09/2008	11A11
16	511430	Nguyễn Phương	Vy	Nữ	24/12/2008	11A10
17	511431	Phan Thị Thảo	Vy	Nữ	18/09/2008	11A10
18	511432	Trần Vũ Khánh	Vy	Nữ	22/01/2008	11A10
19	511433	Phan Thị Mỹ	Xuyên	Nữ	09/02/2008	11A11
20	511434	Bùi Lâm Như	Ý	Nữ	13/03/2008	11A11
21	511435	Trần Ngọc Như	Ý	Nữ	06/05/2008	11A11
22	511436	Bùi Hoàng Phi	Yến	Nữ	31/01/2008	11A10

Danh sách này có 22 học sinh.

Ngày 24 tháng 04 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TRUNG HỌC
PHỔ THÔNG
TÂN PHƯỚC KHÁNH
Phạm Trọng Sang